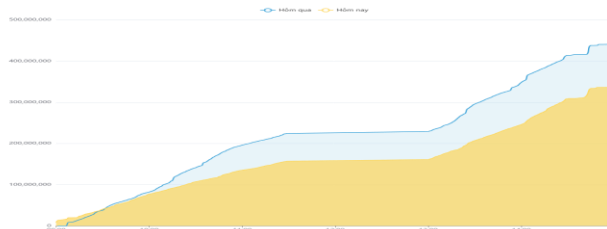


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

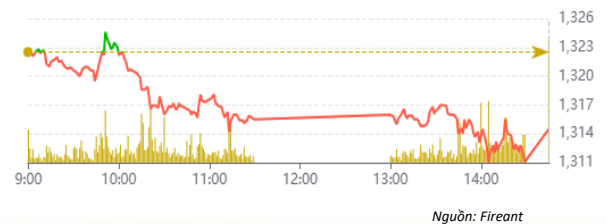
	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.245,77	221,94
<b>Thay đổi</b>	-5,25	0,07
<b>Thay đổi %</b>	-0,42%	0,03%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	313,3	39,4
<b>GTGD (Tỷ)</b>	7.502	638
<b>Độ rộng thị trường</b>		
<i>CP tăng giá</i>	263	65
<i>CP giảm giá</i>	126	73
<i>CP tham chiếu</i>	64	63
<b>P/E</b>	13,04	16,55
<b>P/B</b>	1,66	1,47

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.310,8	-5,83	-46,20	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

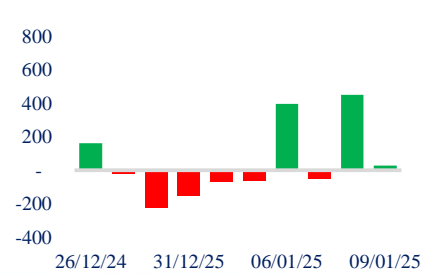
- VN-Index đóng cửa giảm 5,25 điểm (-0.42%) xuống mức 1.250,56 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên bán với 263 mã giảm và 126 mã tăng. Áp lực bán xuất hiện từ đầu phiên khiến cho thị trường giảm điểm.

- Nhóm ngân hàng là nhóm gây áp lực lớn nhất đến thị trường khi hầu hết các mã vốn hóa lớn như CTG, BID, HDB đều giảm điểm. Nhóm chứng khoán cũng bị ảnh hưởng bởi thị trường chung khiến hầu hết các cổ phiếu đều chìm trong sắc đỏ, duy chỉ có VFS vẫn giữ được sắc xanh.

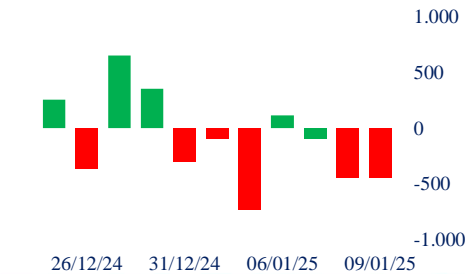
- Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu công nghệ, viễn thông, dầu khí, cổ phiếu họ nhà Vin tăng nhẹ sau những phiên điều chỉnh.

- Áp lực bán từ khối ngoại cũng gây áp lực khá lớn lên thị trường chứng khoán với đà bán ròng là 439 tỷ, tập trung nhiều vào nhóm ngân hàng như STB, CTG, BID,...

## Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tạo thành cây nến đỏ điểm và tiếp tục xuất hiện râu nến dưới. Lực cầu tại vùng điểm thấp vẫn xuất hiện nhưng còn yếu nhưng áp lực bán cũng yếu khi thanh khoản càng ngày càng thấp. Thị trường tạm thời biến động ngang với biên độ nhỏ tại vùng 1.245-1.250 điểm.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư đã hạ tỷ trọng về mức an toàn thì theo dõi thị trường, tạm thời chưa nên hành động gì thêm. Chờ đợi có sự tham gia rõ ràng từ lực cầu để có hành động giải ngân phù hợp

- Kịch bản 1 (50%): VN-Index hồi phục kỹ thuật lên vùng kháng cự gần nhất 1.260 điểm

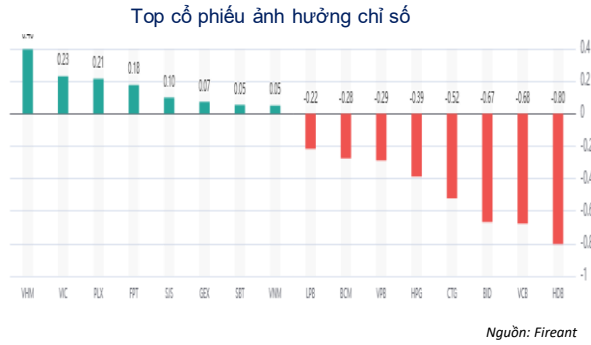
- Kịch bản 2 (50%): VN-Index tích lũy đi ngang quanh mốc 1.250 điểm.

## Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	HSG	17,7	18,5	18/12/2024	21	17,7	Mua
2	ACV	123,3	124,3	23/12/2024	135	118	Mua

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1,46%	-3,89%
Hóa chất	-0,46%	-7,88%
Tài nguyên Cơ bản	-0,97%	-5,19%
Xây dựng và Vật liệu	-0,39%	3,38%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,05%	-0,85%
Ô tô và phụ tùng	-1,02%	-0,59%
Thực phẩm và đồ uống	-0,18%	-3,44%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,66%	-2,74%
Y tế	0,15%	2,29%
Bán lẻ	-0,48%	-4,45%
Truyền thông	-5,95%	9,60%
Du lịch và Giải trí	-0,53%	-0,21%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,09%	-2,25%
Ngân hàng	-0,73%	-0,15%
Bảo hiểm	-0,71%	-4,80%
Bất động sản	0,07%	-2,60%
Dịch vụ tài chính	-0,80%	-6,71%
Công nghệ Thông tin	0,26%	1,03%



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HDB	22,35	-0,95 / -4,08%	18.652.907
PAN	24,5	0,30 / 1,24%	2.728.134
FPT	148,8	0,50 / 0,34%	1.974.572
VGC	47,7	-0,30 / -0,63%	1.283.532
TCB	23,95	0,00 / 0,00%	6.161.600

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
STB	36,4	-0,30 / -0,82%	5.594.504
VNM	61,8	0,10 / 0,16%	1.504.291
SSI	24,4	-0,30 / -1,21%	9.312.508
BID	39,95	-0,40 / -0,99%	3.702.237
HPG	26	-0,25 / -0,95%	9.734.716

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
NLG	Nguyễn Thanh Hương	---	09/01/2025	Mua	100.000
TDP	Nguyễn Thị Hằng	Em của Nguyễn Đức Cường	09/01/2025	Mua	21.100
TDP	Nguyễn Đức Thịnh	Em của Nguyễn Đức Cường	09/01/2025	Mua	31.600
DTL	Thép Tâm Đức	---	09/01/2025	Mua	1.789.100
DTL	Thép Tâm Đức	---	09/01/2025	Mua	1.789.100



TIN TỨC

**Trong nước**  
[Hai kịch bản lạm phát năm 2025](#)  
[Triển vọng dòng tiền khối ngoại năm 2025](#)  
[Số lượng giao dịch bất động sản tăng 2,5 lần trong năm 2024](#)

**Doanh nghiệp**  
[Đất Xanh miền Trung bất ngờ chuyển nhượng hàng loạt công](#)  
[NAB: Nam A Bank chi 1.500 tỷ đồng mua lại trái phiếu trước h](#)  
[KBC: Kinh Bắc triệu tập đại hội cổ đông bất thường](#)

**Thế giới**  
[Kinh tế châu Á sẽ đối mặt "con gió ngược" trong năm 2025](#)  
[Các quan chức Fed lo ngại về chính sách của Tổng thống đắc cử](#)  
[Nhập khẩu gạo của Philippines đạt mức cao kỷ lục năm 2024](#)

**Hàng hóa**  
[Giá biệt thự/liền kề TP.HCM cao hơn cả trăm triệu đồng so với Hà](#)  
[Giá vàng neo gần mức cao nhất trong bốn tuần](#)  
[Bitcoin "điều đứng" khi không duy trì được trên ngưỡng 100.000!](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

Rank	Mã	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	21.826.380	-0,49%
2	HDB	18.652.907	-4,08%
3	NAB	11.783.275	0,00%
4	HPG	9.734.716	-0,95%
5	SSI	9.312.508	-1,21%
6	DIG	8.833.109	-1,36%
7	MBB	7.530.747	-0,46%
8	MSB	7.123.912	-0,89%
9	TCB	6.161.600	0,00%
10	YEG	5.819.608	-6,76%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Đóng cửa	Thay đổi
USD/VND	25164	0,03%
EUR/VND	25501	-0,32%
GBP/VND	30551	-0,96%
USD/VND	154,00	-0,65%
AUD/VND	27169	-0,13%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD	23.400	25.450
EUR	23.917	26.434
GBP	28.844	31.881
JPY	146	162
CHF	25.419	28.095



# ĐÀ BÁN ĐƯỢC THU HỢP NHƯNG LỰC CẦU VẪN CÒN YẾU

Bản tin ngày 10/01/2025

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	57,7	60,3	05/12/2024	70	56	-4,3%	Nắm giữ
2	HSG	17,7	18,5	18/12/2024	21	17,7	-4,3%	Mua
3	ACV	123,3	124,3	23/12/2024	135	118	-0,8%	Mua

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	68	70	27/02/2024	83,8	69	-2,9%	Nắm giữ
2	FMC	45,95	48,3	27/02/2024	53,7	45	-4,9%	Nắm giữ
3	HPG	26	26,5	08/10/2024	34	25	-1,9%	Mua mới
4	TCB	23,95	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	9,6%	Nắm giữ
5	TCM	45,6	45	12/09/2024	55	42	1,3%	Nắm giữ
6	PNJ	95,1	98,6	17/09/2024	117,6	92	-3,5%	Nắm giữ
7	CTG	37,4	35	19/09/2024	40	33	6,9%	Nắm giữ
8	KDH	33,95	33	18/10/2024	38,5	31	2,9%	Nắm giữ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM  
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580  
Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>